

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 08 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh; Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lương Thế Trung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:* Ông Phạm Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** - Sinh ngày 17/9/1987 tại thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Nơi cư trú: Tổ 03, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Đặng Hồng Q; Có vợ là Nguyễn Thị Q; Bị cáo có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 20/8/2018, được áp dụng biện pháp bảo lãnh ngày 30/10/2018. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “Có mặt”.

- *Người bị hại:* Anh Bùi Mạnh D - Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 06, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ 03, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.”Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/8/2018, Nguyễn Văn T đến quán cắt tóc của anh Sơn ở đường Hồng Hà, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai cắt tóc. Khi đợi cắt tóc, T có khách gọi chở đi Bảo Yên, lúc này anh Bùi Mạnh D, sinh năm 1991, trú tại: Tổ 18, phường D, thành phố L có nói một câu “đi Bảo Yên sướng thế còn đéo gì nữa” làm T rất bức tức. Sau đó, T đưa khách đi huyện Bảo Yên, trên đường về thành phố Lào Cai, do vẫn bức tức nên T gọi điện cho Phạm Thế A, sinh năm 1986, trú tại: Thôn 7, xã Đ, thành phố L và Trần Đình C, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 4, phường B, thành phố L là bạn của T rủ đi cùng T để giải quyết, Thế A và C nhất trí. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T về nhà lên gác xép lấy 01 con dao, dài khoảng 50cm, dao có một lưỡi dài khoảng 35cm, mũi dao nhọn, cong lên trên, lưỡi dao chỗ rộng nhất khoảng 4cm, chuôi dao bằng kim loại dài khoảng 15cm đựng trong vỏ bao bằng vải thổ cẩm và mang ra để ở dưới gầm ghế lái xe ô tô, BKS 24A-045.22. Sau đó, T điều khiển xe ô tô đến số nhà 242, đường Lương Khánh Thiện, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai đón Thế A và đến số nhà 198, đường Ngô Quyền, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai đón C. Trên đường đi, T bảo Thế A xem có ai thì rủ đi cùng, Thế A gọi điện rủ Quân (Không biết họ, địa chỉ cụ thể), Quân đồng ý. T tiếp tục đi đón Quân ở đường Lương Khánh Thiện, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai rồi đi đến quán bánh mì của anh Bùi Mạnh D ở số nhà 030, đường S, phường C, thành phố L lấy số điện thoại trên bảng quảng cáo và điều khiển xe ô tô đi lên khu vực khách sạn Vĩnh Lộc thuộc khu Công nghiệp thương mại Kim Thành, thành phố Lào Cai. Trên đường đi, T bảo Thế A gọi điện đặt mua bánh mì và bảo mang lên khách sạn Vĩnh Lộc. Thế A gọi điện thì chị Cao Kim N, sinh năm 1997, trú tại: Tổ 18, phường D, thành phố L là vợ của anh Bùi Mạnh D nghe máy, Thế A đặt mua 04 cái bánh mì, 04 lon nước Coca và bảo mang đến khách sạn Vĩnh Lộc, chị N đồng ý. T tiếp tục điều khiển xe đến trước cửa khách sạn Vĩnh Lộc rồi dừng lại đợi anh D. Một lúc sau không thấy anh D đến, Trông bảo Thế A gọi lại thì chị N nghe điện và nói đang mang đến. T nghĩ không phải là anh D đi đưa bánh nên điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực đường Thủy Hoa, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, T nhìn thấy anh D điều khiển xe máy điện màu xanh, nhãn hiệu MILAN, BKS 24MĐ1-004.70 nên T quay xe lại, điều khiển vượt trước xe của anh D đi đến gần khách sạn Vĩnh Lộc thì dừng xe lại, còn anh D đi vào khách sạn Vĩnh Lộc gọi điện thì T bảo Thế A nghe và bảo D cầm bánh quay lại để T gặp D nói chuyện, đồng thời bảo với Thế A, C và Quân là việc của T, T tự giải quyết, rồi lấy con dao ở dưới gầm xe đi xuống. Thấy T xuống xe thì C và Quân cũng xuống xe, T bảo C đứng ở đầu xe, thấy D qua thì chặn lại hộ, còn Thế A ngồi trên xe. Khi D điều khiển xe máy đi qua, C lao ra dùng chân đạp vào đầu xe làm xe đổ ra đường, T tay phải cầm dao chạy đến chém hai nhát từ trên xuống dưới về phía người anh D, anh D giơ hai tay lên đỡ nên bị chém một nhát trúng vào ngang mồm khuỷu tay trái, một phát trúng vào mặt sau 1/3 trên cằm tay trái. Sau đó, anh D vùng dậy chạy ra phía bờ kè sông hồng, T đuổi theo chém một nhát nữa từ trên xuống dưới, từ phải qua trái

trúng vào vùng lưng trái anh D. Anh D nhảy xuống bờ kè Sông Hồng, T đứng ở trên đường có những lời nói đe dọa thì Thế A, C và Quân đi đến can ngăn nên T đã quay lại xe ô tô và đi về. Trên đường về, Trọng đưa con dao cho C cất giữ, còn anh Bùi Mạnh D được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai. Ngày 20/08/2018, Nguyễn Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/2018/TgT ngày 29/08/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với thương tích của Bùi Mạnh D: Gãy mỏm khuỷu trái: Mức tổn hại sức khỏe là 10%. Trật khớp khuỷu trái: Mức tổn hại sức khỏe là 11%. Đứt động mạch trụ phải không ảnh hưởng nuôi dưỡng cẳng tay: Mức tổn hại sức khỏe là 04%. Đứt bao thần kinh trụ: Mức tổn hại sức khỏe là 21%. Vết thương mặt sau cẳng tay phải, vết thương ngang mỏm khuỷu trái, vết thương lưng trái kích thước lớn: Mức tổn hại sức khỏe là 08% (tám phần trăm). Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 44%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật cứng sắc.

Ngày 15/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định pháp y thương tích bổ sung số 06 đối với tổn thương cơ thể của anh Bùi Mạnh D. Tại Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 140//2018/TgT ngày 22/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với thương tích của Bùi Mạnh D: Gãy mỏm khuỷu trái đã kết hợp xương, mỏm khuỷu nằm đúng vị trí, vận động của khớp khuỷu bình thường: Mức tổn hại sức khỏe là 06%. Đứt bao thần kinh trụ đã khâu phục hồi: Mức tổn hại sức khỏe là 15%. Đứt động mạch trụ trái đã xử trí, không ảnh hưởng nuôi dưỡng cẳng tay: Mức tổn hại sức khỏe là 04%. 05 sẹo kích thước lớn ở vùng lưng, gối, tay phải, tay trái: Mức tổn hại sức khỏe là 08%. Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 29%

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Được khấu trừ 02 tháng 10 ngày tạm giam giữ.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đối với cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định số: 06 ngày 15/10/2018 trưng cầu giám định bổ sung tổn thương cơ thể của anh Bùi Mạnh D khi không có vết thương chưa được giám định là không đúng theo quy định điều 210 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận ngày 19/08/2018 chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhất, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng con dao dài khoảng 50cm, lưỡi dài khoảng 35cm, mũi dao nhọn chém anh Bùi Mạnh D 03 nhát, một nhát trúng vào ngang mồm khuỷu tay trái, một phát trúng vào mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, một phát trúng vùng lưng trái anh D. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/2018/TgT ngày 29/08/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận tổn thương cơ thể của anh D là 44%. Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 140//2018/TgT ngày 22/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận tổn thương cơ thể của anh D là 29%. Xét thấy tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 140 xác định tỷ lệ thương tật của anh D là 29% là tỷ lệ thương tật của các vết thương đã được kết luận giám định theo kết luận giám định số 107, không có nội dung nào mới cần giám định bổ sung, khi giám định các vết thương đã được chữa lành một phần như vậy kết luận số: 140 không có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với thương tích gây nên cho anh Bùi Mạnh D là 44%. Bị cáo Nguyễn Văn T gây thương tích cho anh Bùi Mạnh D có sử dụng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Trên cơ sở phân tích trên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo được tặng giấy khen có thành tích trong phòng ngừa, tố giác tội phạm, bị cáo có đóng góp ủng hộ xã Năm Sán, huyện Si Ma Cai. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát dân nhân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Xét thấy

bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy mức đề nghị của Viện Kiểm sát là cao. Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Q đã bồi thường cho người bị hại số tiền 400.000.000 đồng, anh Bùi Mạnh D không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 3 điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ 02 tháng 10 ngày tạm giam giữ.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã thi hành xong phần án phí theo bản án số 127/2018/HSST ngày 07/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Cơ quan THA HS;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại, NLQ
- T.H.A DS;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh